

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21/02/2025 về việc các đương sự
thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:
187/2024/TLST- DS ngày 23/10/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về
việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương
sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần S; địa chỉ trụ sở: phường Bến Thủy, thành
phố Vinh, tỉnh Nghệ An; đại diện theo pháp luật: Ông S– CTHĐQT; đại diện
theo ủy quyền: Ông Trần Chính L; địa chỉ: phường Nam Lý, thành phố Đồng
Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản ủy quyền số: 465/2024/UQ-SVN ngày
01/01/2024.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1996; địa chỉ: xã Bảo Ninh, thành phố
Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ cứ Hợp đồng cầm cố số QBM 24011012NA21X ngày 25/01/2024.

- Bà Trần Thị T phải trả cho Công ty cổ phần S số tiền gốc và lãi tính đến
ngày 21/02/2025 là 66.700.000 đồng, trong đó: Nợ gốc 37.000.000 đồng, nợ lãi
quá hạn 6.105.000 đồng, phí hao mòn 19.155.000 đồng, phí quản lý hồ sơ
1.850.000 đồng, phí thanh toán hợp đồng trước hạn 2.590.000 đồng.

- Thời hạn trả số tiền gốc, nợ lãi, phí trên chậm nhất đến hết ngày
01/4/2025.

- Kể từ ngày 22/02/2025 cho đến khi thi hành án xong bà Trần Thị T phải
trả tiền lãi suất theo Hợp đồng cầm cố số QBM 24011012NA21X ngày
25/01/2024 được ký kết giữa Công ty cổ phần Sawad tiền có ngay và bà Trần
Thị T.

- Sau khi bà T trả đủ số tiền gốc, lãi, lãi phát sinh, phí nêu trên cho Công ty cổ phần S thì Công ty cổ phần Sawad tiền có ngay trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, biển kiểm sát 73B1-411.54, tên chủ xe Trần Thị T.

- Về án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.667.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Công ty cổ phần Sawad tiền có ngay không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.267.500 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001405 ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc